

Số: 432/2019/QĐST-HNGĐ

Cái Bè ngày 08 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 645/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019, giữa:

➤ **Nguyên đơn**: Chị NGUYỄN THỊ N, sinh năm: 1988

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

➤ **Bi đơn**: Anh NGUYỄN VĂN T, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang và anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tiếp tục giao hai cháu Nguyễn Trần Thiện P, sinh ngày

30/12/2009 và cháu Nguyễn Phước H, sinh ngày 16/10/2012 cho anh T nuôi. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị đều thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị đều thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002365 ngày 11/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã B, H. C, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam